

Số: **839/2023/QĐST-HNGĐ**

Quận Hai Bà Trưng, ngày 20 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 761/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Lê Thị Thái H**; sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: số 6/44 đường N, phường M, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: B2 đường A, phường B, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Quốc H**; sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: Tổ 2, phường P, thành phố T, tỉnh Q; Nơi cư trú: Số 45 ngõ D, phường Y, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thái H và anh Nguyễn Quốc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thái H và anh Nguyễn Quốc H cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị Thái H và anh Nguyễn Quốc H cùng xác nhận có một con chung tên là: Nguyễn Quốc A, sinh ngày 13/02/2019, giới tính nam. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, chị Lê Thị Thái H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Quốc A kể từ khi anh chị ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị Thái H và anh Nguyễn Quốc H thỏa thuận mỗi tháng anh Nguyễn Quốc H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/tháng kể từ khi anh chị ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về việc cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Quốc H có quyền và nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị Lê Thị Thái H và anh Nguyễn Quốc H cùng xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.4. Về vay nợ chung: Chị Lê Thị Thái H và anh Nguyễn Quốc H cùng xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.5. Về án phí: Chị Lê Thị Thái H và anh Nguyễn Quốc H thỏa thuận chị Lê Thị Thái H là người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm do thỏa thuận về nội dung cấp dưỡng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai số 0003130 ngày 01/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND phường Lê Lợi, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên (số 19, ngày 22/7/2018);
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã kí)

Nguyễn Thị Phương Thủy